

TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN HẢI CHÂU CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
THÀNH PHỐ ĐÀ NẴNG **Độc lập-Tự do-Hạnh phúc**

Bản án số: 26/2023/HS-ST

Ngày: 07-3-2023

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN HẢI CHÂU THÀNH PHỐ ĐÀ NẴNG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Ngô Thị Hữu

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Đặng Công Tâm

Ông Phạm Công Lương

- *Thư ký phiên tòa:* Bà Nguyễn Thị Lành - Thư ký Tòa án nhân dân quận Hải Châu, thành phố Đà Nẵng.

- *Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân quận Hải Châu, thành phố Đà Nẵng tham gia phiên tòa:* Ông Nguyễn Thanh Bình - Kiểm sát viên.

Trong các ngày 06, 7 tháng 3 năm 2023, tại Trụ sở Tòa án nhân dân quận Hải Châu, thành phố Đà Nẵng xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 16/2023/HS-ST ngày 19 tháng 01 năm 2023 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 13/2023/HSST-QĐ ngày 18 tháng 02 năm 2023 đối với bị cáo:

Trần Viết B. Tên gọi khác: Không. Sinh ngày: 10.8.1992 tại thành phố Đà Nẵng. Nơi đăng ký nhân khẩu thường trú và nơi ở hiện nay: 28 B, phường H, quận C, TP. Đà Nẵng. Nghề nghiệp: Lao động tự do. Trình độ học vấn: 10/12. Dân tộc: Kinh. Tôn giáo: Không. Quốc tịch: Việt Nam; Họ và tên cha: Trần Viết L (sn 1964); Họ và tên mẹ: Nguyễn Thị Thùy H (Sn: 1968); Vợ: Y'Sao M (sn 1994) và 01 con Trần Viết Minh K (sn 2020); Tiền án tiền sự: Không

Bị Viện Kiểm sát nhân dân quận Hải Châu thành phố Đà Nẵng truy tố về tội “Trộm cắp tài sản” theo quy định tại khoản 1 Điều 173 Bộ luật Hình sự.

Bị cáo hiện đang tại ngoại. Có mặt tại phiên tòa.

Bị hại: Anh Nguyễn Thanh H, sinh năm 2004.

Địa chỉ liên lạc: K634/44 T, phường H, quận C, thành phố Đà Nẵng.

Người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan: Ông Nguyễn Thanh L, sinh năm 1969. Địa chỉ liên lạc: K634/44 T, phường H, quận C, thành phố Đà Nẵng.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 17 giờ ngày 20.11.2022 Trần Viết B khi đi bộ đến trước nhà số 244 P phường H, quận C, TP.Đà Nẵng thì phát hiện 01 xe mô tô biển số 43C1-454.65 của anh Nguyễn Thanh H (*sinh năm: 2004; trú: K634/44 T, phường H, quận C, thành phố Đà Nẵng*) đang để trên vỉa hè, không khóa cổ, không có người trông coi, do đang cần tiền trả nợ nên B nảy sinh ý định trộm cắp. B lén lút đến lấy xe và dắt bộ đến đường N giao với T, thành phố Đà Nẵng thì gặp 01 thanh niên điều khiển xe mô tô hiệu Yamaha Sirius chạy Grab (*chưa rõ lai lịch, không rõ biển số*), B nhờ người này đẩy xe giúp đến ngã tư đường P– N, thành phố Đà Nẵng và trả cho người đó 20.000 đồng. Tại đây, B có gặp người thợ sửa khóa (*chưa rõ lai lịch*) nói là mất chìa khóa và nhờ làm chìa khóa với giá 100.000 đồng, sau đó B điều khiển xe về.

Ngày 22.11.2022, anh Nguyễn Thanh H dùng tài khoản Facebook “H” đăng bài vào nhóm “Mua bán xe máy cũ Đà Nẵng giá rẻ” để tìm kiếm xe bị mất, B thấy được nên dùng tài khoản Facebook “T” nhắn tin cho anh H và nói là có biết thông tin về xe. Đồng thời, B dùng một tài khoản Facebook khác của B tên “G” giả vờ nhắn tin vào tài khoản “T” và chụp hình ảnh xe mô tô lại gửi cho anh H. Anh H đồng ý chuộc lại xe với giá 9.000.000 đồng, hẹn giao xe tại đường H giao với 30/4, thành phố Đà Nẵng, Khoảng 15h30’ cùng ngày, khi B điều khiển xe đến điểm hẹn trên thì bị Công an phường H mời về làm việc, B thừa nhận về hành vi trộm cắp của mình.

Vật chứng thu giữ:

- 01 xe mô tô nhãn hiệu Honda Airblade màu đỏ đen, biển số 43C1-454.65, số khung 4611EZ409377, số máy JF46E7037611.
- 01 điện thoại di động hiệu Xiaomi Redmi 9c màu đen, imei 866378058875975.

Theo Kết luận định giá tài sản số 157 ngày 12/12/2022 của Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự, UBND quận Hải Châu kết luận: 01 xe mô tô nhãn hiệu Honda Airblade màu đỏ đen, biển số 43C1-454.65 có trị giá 24.800.000 đồng.

Tại phiên tòa, bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan vắng mặt, Tòa án đã tiến hành công bố lời khai của những người này có trong hồ sơ vụ án. Lời khai của người bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan bị cáo B xác nhận là đúng.

Tại Cáo trạng số 22/CT- VKS ngày 17.01.2023 của Viện Kiểm sát nhân dân quận Hải Châu, thành phố Đà Nẵng đã truy tố bị cáo Trần Viết B về tội “Trộm cắp tài sản” theo khoản 1 Điều 173 Bộ luật hình sự.

Đại diện Viện Kiểm sát giữ quyền công tố tại phiên tòa giữ nguyên quan điểm truy tố đối với bị cáo Trần Viết B, đề nghị áp dụng khoản 1 Điều 173; điểm b, i, s, khoản 1, khoản 2 điều 51; Điều 38, Điều 54 Bộ luật hình sự; xử phạt bị cáo Trần Viết B mức án tù từ 06 tháng tù đến 09 tháng tù về tội “Trộm cắp tài sản”.

Về xử lý vật chứng:

- Đối với xe mô tô biển số 43C1-454.65 do ông Nguyễn Thanh L - cha ruột ông H đứng tên chủ sở hữu. Ngày 13.12.2022, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an quận Hải Châu đã trả xe lại cho anh Nguyễn Thanh L do vợ là bà Huỳnh Thị T là đại diện theo ủy quyền của ông L nhận nên không đề cập.

Trả lại 01 điện thoại di động hiệu Xiaomi Redmi 9c màu đen, imei 866378058875975 cho Trần Viết B

Về dân sự: Trần Viết B đã tự thỏa thuận bồi thường cho anh Hưng số tiền 3.200.000 đồng, anh H không có yêu cầu bồi thường gì thêm và có đơn xin giảm nhẹ hình phạt cho B.

Bị cáo Trần Viết B thừa nhận hành vi phạm tội của mình như bản cáo trạng của Viện kiểm sát truy tố là đúng người, đúng tội và xin Hội đồng xét xử xem xét, giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

[1] Về thủ tục tố tụng: Tại phiên tòa vắng mặt bị hại là anh Nguyễn Thanh H và người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan là ông Nguyễn Thanh L. Xét thấy hồ sơ đã thu thập đầy đủ ý kiến, lời khai của họ nên sự vắng mặt của những người này không ảnh hưởng đến việc giải quyết vụ án, Hội đồng xét xử vẫn tiến hành xét xử theo quy định tại Điều 292 Bộ luật tố tụng hình sự.

[2] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an quận Hải Châu, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân quận Hải Châu, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo, lời khai của bị hại và người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan đến vụ án vắng mặt tại phiên tòa không có người nào có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi tố tụng, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[3] Về tội danh: Lời khai nhận tội của bị cáo tại phiên tòa hôm nay phù hợp với lời khai bị hại, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan; phù hợp với các tài liệu chứng cứ có trong hồ sơ vụ án về thời gian, địa điểm và diễn biến của

quá trình bị cáo thực hiện hành vi phạm tội. Hội đồng xét xử có đủ căn cứ để kết luận:

Do cần tiền trả nợ nên khoảng 17 giờ ngày 20.11.2022, Trần Viết Bình An đã có hành vi trộm cắp 01 xe mô tô Honda Airblade màu đỏ đen, biển số 43C1-454.65 của anh Nguyễn Thanh H trị giá 24.800.000 đồng. Đến ngày 22.11.2022, anh Nguyễn Thanh H dùng tài khoản Facebook “H” đăng bài vào nhóm “Mua bán xe máy cũ Đà Nẵng giá rẻ” để tìm kiếm xe bị mất và xin chuộc lại, B thấy được nên dùng tài khoản Facebook “Toàn” nhắn tin cho anh H và nói là có biết thông tin về xe. Đồng thời, B dùng một tài khoản Facebook khác của B tên “ G” giả vờ nhắn tin vào tài khoản “T” và chụp hình ảnh xe mô tô lại gửi cho anh H, anh H đồng ý chuộc lại xe với giá 9.000.000 đồng, hẹn giao tại đường Huỳnh Tấn P giao với 30/4, thành phố Đà Nẵng. Khoảng 15h30’ cùng ngày, khi B điều khiển xe đến điểm hẹn trên thì bị Công an phường H mời về làm việc, B thừa nhận về hành vi trộm cắp.

Xét thấy: Khi thực hiện hành vi phạm tội, Trần Viết B có đủ năng lực trách nhiệm hình sự. Bị cáo biết rất rõ hậu quả của hành vi phạm tội nhưng vẫn tiếp tục thực hiện hành vi trộm cắp tài sản. Tài sản bị cáo chiếm đoạt trị giá 24.800.000 đồng nên hành vi của bị cáo đã đủ yếu tố cấu thành tội “Trộm cắp tài sản” quy định tại Điều 173 Bộ Luật hình sự. Cáo trạng số 22/CT- VKS ngày 17.01.2023 của Viện kiểm sát nhân dân quận Hải Châu, thành phố Đà Nẵng truy tố bị cáo về tội “Trộm cắp tài sản” theo khoản 1 Điều 173 Bộ luật hình sự là có căn cứ.

[4] Về hình phạt, tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Bản thân bị cáo chưa có tiền án, tiền sự, phạm tội lần đầu thuộc trường hợp ít nghiêm trọng; bị cáo tự nguyện bồi thường cho bị hại 3.200.000 đồng, tài sản đã trả lại cho bị hại; quá trình tố tụng bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; bị hại xin giảm nhẹ hình phạt; gia đình bị cáo thuộc diện hộ gia đình khó khăn, cha là người khiếm thị, bị cáo là lao động chính trong gia đình nên bị cáo được hưởng các tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm b, i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự. Bị cáo có nhân thân tốt, nơi cư trú rõ ràng do đó không cần thiết phải cách ly ra khỏi xã hội bắt chấp hành hình phạt tù mà cần áp dụng điều 65 Bộ luật hình sự để tạo điều kiện cho bị cáo được hưởng án treo, cải tạo, giáo dục tại địa phương.

[5] Về trách nhiệm dân sự: Trần Viết B đã bồi thường cho anh Nguyễn Thanh H số tiền 3.200.000 đồng, anh Hưng đã nhận lại tài sản không có yêu cầu bồi thường gì thêm và có đơn xin giảm nhẹ hình phạt cho B nên Hội đồng xét xử không xem xét.

[6] Đối với hành vi Trần Viết B đòi 9.000.000 đồng tiền chuộc lại xe của anh Nguyễn Thanh H. Do B chưa nhận số tiền này, do vậy hành vi của B không cấu thành tội phạm.

[7] Về xử lý vật chứng:

Đối với xe mô tô biển số 43C1-454.65 đã trả lại cho ông Nguyễn Thanh L do bà Huỳnh Thị T là người đại diện theo ủy quyền của ông L nhận nên Hội đồng xét xử không xem xét.

Trả lại bị cáo 01 điện thoại di động Xiaomi Redmi 9c màu đen, imei 866378058875975.

[8] Từ những nhận định trên, xét thấy lời luận tội của Viện kiểm sát nhân dân quận Hải Châu về tội danh cũng như đề nghị mức hình phạt là có căn cứ nên Hội đồng xét xử chấp nhận.

[9] Về án phí: Bị cáo phải chịu 200.000đ (Hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

1. Tuyên bố: Bị cáo Trần Viết B phạm tội “Trộm cắp tài sản” .

Căn cứ khoản 1 điều 173; điểm b, i, s khoản 1, khoản 2 điều 51, Điều 65 Bộ luật hình sự; Điều 135, khoản 2 Điều 136; Điều 292, Điều 331, Điều 333 của Bộ luật Tố tụng hình sự;

Xử phạt: Bị cáo Trần Viết B 09 (chín) tháng tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách là 18 (mười tám) tháng tính từ ngày tuyên án sơ thẩm. Giao bị cáo Trần Viết B về cho UBND phường H, quận Hải Châu, thành phố Đà Nẵng để giám sát và giáo dục trong thời gian thử thách. Gia đình bị cáo Trần Viết B có trách nhiệm phối hợp với chính quyền địa phương trong việc giám sát, giáo dục bị cáo. Trong trường hợp Trần Viết B thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định tại Điều 68, Điều 92 của Luật thi hành án Hình sự. Trong thời gian thử thách nếu người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ 02 lần trở lên thì tòa án có thể quyết định buộc người được hưởng án treo chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo.

2. Về xử lý vật chứng: Trả lại bị cáo Trần Viết B 01 điện thoại di động hiệu Xiaomi Redmi 9c màu đen, imei 866378058875975 theo Quyết định chuyển vật chứng số 18/QĐ-VKS ngày 17/01/2023 của Viện kiểm sát nhân dân quận Hải Châu, thành phố Đà Nẵng và Biên bản giao nhận vật chứng ngày 18/01/2023.

3. Về án phí: Áp dụng khoản 1, 2 Điều 135; khoản 2 Điều 136 của Bộ luật Tố tụng Hình sự; điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết 326/2016 ngày 30/12/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án.

Bị cáo Trần Viết B phải chịu 200.000 đồng (Hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

4. Về quyền kháng cáo: Căn cứ các điều 331, 333 Bộ luật tố tụng hình sự. Bị cáo có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Bị hại,

người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan vắng mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày nhận được hoặc niêm yết bản án.

Nơi nhận :

- Bị cáo;
- Người tham gia tố tụng;
- VKSND Quận Hải Châu;
- Chi cục THADS quận Hải Châu;
- Sở Tư pháp Tp Đà Nẵng;
- Lưu hồ sơ, VT.

**T.M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Ngô Thị Hữu